

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày: 25-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Đức;
- Ông Đặng Xuân Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2026, Thông báo chuyển ngày xét xử sơ thẩm số 01/TB-TA ngày 04 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Hà Mạnh H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 09 tháng 9 năm 1991 tại phường L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 02009101****; Nơi cư trú: đường T, phường L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh T, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1945; có vợ và 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 28/4/2025, bị công an phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là phường L, tỉnh Lạng Sơn) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt cùng ngày 28/4/2025; nhân thân: Ngày 09/7/2008, bị công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 200.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt ngày 15/7/2008; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2025, bị tạm giam từ ngày 16/10/2025, đến ngày 15/01/2026 thì được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

- Bị hại: Ông Vi Văn C, bà Hứa Thị T (đều đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Vi Văn C:**

1. Bà Hứa Thị P, sinh năm 1970. Vắng mặt.

2. Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hứa Thị P, anh Vi Văn Đ: Anh Vi Văn Đ1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Vi Văn Đ1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Hứa Thị T:*

1. Chị Lý Thị V, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lý Thị V: Anh Lý Văn D, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Lý Văn D, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn L, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Vi Văn Đ1, anh Lý Văn D:* Bà Nông Thị T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Bùi Ngọc N, sinh năm 1973. Địa chỉ: Phường T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964. Địa chỉ: Đường H, phường K, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông Vũ Đức P, sinh năm 1973. Địa chỉ: Đường N, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn X. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Mạnh H có giấy phép lái xe ô tô hạng D theo quy định và lái xe thuê cho ông Bùi Ngọc N. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 10/10/2025, Hà Mạnh H điều khiển xe ô tô khách 29 chỗ, biển số 12B-002.60 theo quốc lộ 1 hướng Hà Nội - Lạng Sơn; khi đi đến Km58+340 thuộc địa phận thôn Q, xã C, tỉnh Lạng Sơn, lúc này Hà Mạnh H điều khiển xe ô tô đi với tốc độ 60km/h trong đoạn đường có biển báo đi chậm và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên; Hà Mạnh H thấy có một xe ô tô đầu kéo đi phía trước ngược chiều. Sau khi điều khiển xe ô tô đi qua gần hết phần đuôi xe ô tô đầu kéo, Hà Mạnh H nhìn thấy cách khoảng 15m đến 20m có ông Vi Văn C điều khiển xe mô tô biển số 12D1-095.56 chở bà Hứa Thị T ngồi sau đang chuyển hướng đi từ bên phải sang bên

trái đường hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Hà Mạnh H đạp phanh, đánh lái sang bên phải theo chiều đi của Hà Mạnh H để tránh nhưng phần đầu bên trái xe ô tô do Hà Mạnh H điều khiển vẫn va chạm vào sườn bên phải xe mô tô biển số 12D1-095.56 khiến ông Vi Văn C, bà Hứa Thị T và xe mô tô bị ngã, đổ, hất văng xuống đường. Hậu quả: Ông Vi Văn C tử vong tại chỗ; bà Hứa Thị T bị thương, được đưa đến Trung tâm Y tế khu vực C cấp cứu, cùng ngày thì tử vong; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn được mô tả theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, là đoạn đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất; giữa đường có vạch nét đứt, màu vàng, rộng 0,15m. Mỗi chiều xe chạy đều có vạch đơn, liền nét, rộng 0,2m. Phần đường xe chạy mỗi chiều chia thành hai làn, có chiều rộng làn lượt là 3,3m và 1,3m. Khu vực đoạn đường xảy ra tai nạn có 62 vạch kẻ đường giảm tốc màu vàng liên tiếp, vuông góc với tim đường, mỗi vạch cách nhau 4,9m. Khu vực đoạn đường cách nơi xảy ra tai nạn 211,2m về phía Hà Nội có biển báo đi chậm; cách nơi xảy ra tai nạn 66,2m có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên. Vị trí xảy ra va chạm tại khu vực vạch kẻ sơn phân chia làn đường dành cho xe cơ giới và làn đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ bên phải theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, nằm trong vùng biển báo có hiệu lực.

Tại các Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy và nồng độ Ethanol (cồn) của Trung tâm Y tế khu vực C lập ngày 10/10/2025 đối với Hà Mạnh H, thể hiện: Hà Mạnh H âm tính với các chất ma túy; Ethanol (cồn) dưới ngưỡng phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 911/KL-KTHS ngày 12/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân chết của Vi Văn C do chấn thương sọ não.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 912/KL-KTHS ngày 10/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân chết của Hứa Thị T do chấn thương ngực kín.

Tại bản Kết luận giám định số 919/KL-KTHS ngày 20/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu máu thu của Vi Văn C có Ethanol, nồng độ 41mg/100ml; không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Heroin, Morphine, Methamphetamine, Ketamine, 6MAM, MDMA, THC...).

Tại bản Kết luận giám định số 929/KL-KTHS ngày 19/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu máu thu của Hứa Thị T không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy thường gặp (Heroin, Morphine, Methamphetamine, Ketamine, 6MAM, MDMA, THC...).

Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số 171/GĐKT-ĐK ngày 16/12/2025 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, kết luận:

- Đối với xe ô tô khách biển số 12B-002.60 tại thời điểm kiểm tra: Hệ thống phanh do xe bị tai nạn, bộ phận ống dẫn chân không bị gãy dẫn đến mất

trợ lực phanh, phanh kém hiệu lực, không đảm bảo an toàn. Các hệ thống an toàn khác đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Đối với xe mô tô biển số 12D1-095.56: Khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản Kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 03 tập tin video gửi giám định không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 05/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã C, tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 12B-002.60 tại thời điểm định giá tháng 10/2025 là 11.066.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 12D1-095.56 tại thời điểm định giá tháng 10/2025 là 5.506.000 đồng.

Sau khi xảy ra sự việc, Hà Mạnh H đã tác động chủ xe để thăm hỏi, bồi thường cho gia đình các bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng (mỗi gia đình bị hại số tiền 75.000.000 đồng). Đại diện gia đình các bị hại đã nhận đủ tiền, không còn yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Toàn bộ số tiền bồi thường 150.000.000 đồng là của bà Nguyễn Thị D (chủ xe ô tô biển số 12B-002.60) và ông Bùi Ngọc N tự nguyện đưa cho gia đình Hà Mạnh H để bồi thường (trong đó số tiền của bà Nguyễn Thị D là 70.000.000 đồng; của ông Bùi Ngọc N là 80.000.000 đồng). Bà Nguyễn Thị D và ông Bùi Ngọc N không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình các bị hại. Bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo và các bên liên quan phải sửa chữa, bồi thường đối với hư hỏng của xe ô tô.

Về vật chứng của vụ án, sau khi điều tra làm rõ, ngày 17/12/2025 cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 12B-002.60 và giấy tờ xe cho bà Nguyễn Thị D. Đối với xe mô tô biển số 12D1-095.56 thuộc sở hữu của ông Vi Văn C, ngày 18/12/2025 cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy tờ xe cho anh Vi Văn Đ1 - là đại diện hợp pháp của bị hại ông Vi Văn C và là đại diện theo ủy quyền của bà Hứa Thị P, anh Vi Văn Đ. Hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Hà Mạnh H.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSKV4 ngày 29/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Mạnh H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D, số 190138000572 mang tên Hà Mạnh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 07/9/2022.

Về dân sự: Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo giữa ông Vũ Đức P với những người đại diện hợp pháp cho gia đình nạn nhân Vi Văn C và Hứa Thị T. Bị cáo có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho mỗi gia đình nạn nhân Vi Văn C và Hứa Thị T, mỗi gia đình số tiền 75.000.000 đồng. Xác nhận đã bồi thường xong theo biên bản thỏa thuận lập ngày 27/10/2025. Đối với bà Nguyễn Thị D và ông Bùi Ngọc N không yêu cầu Hà Mạnh H phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại Vi Văn C và Hứa Thị T nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Vi Văn Đ1, anh Lý Văn D trình bày nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt

nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt, không có lý do nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Mạnh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; các bản kết luận giám định, phiếu xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma túy; các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 10/10/2025 tại Km58+340 Quốc lộ 1 thuộc địa phận thôn Q, xã C, tỉnh Lạng Sơn, Hà Mạnh H điều khiển xe ô tô khách biển số 12B-002.60 đi theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, do không nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông đường bộ nên đã đâm vào ông Vi Văn C đang điều khiển xe mô tô biển số 12D1-095.56, chở bà Hứa Thị T ngồi phía sau, đang chuyển hướng đi từ bên phải sang bên trái đường hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Hậu quả: Ông Vi Văn C, bà Hứa Thị T tử vong. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét về mức độ lỗi: Trong quá trình tham gia giao thông, bị cáo Hà Mạnh H đã không tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ như điều khiển xe thiếu chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến tai nạn nên đã vi phạm khoản 4 Điều 3, khoản 1 Điều 10, các điểm c, d khoản 2 Điều 11, điểm b khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ. Đối với ông Vi Văn C điều khiển xe mô tô biển số 12D1-095.56, chở bà Hứa Thị T ngồi sau, khi chuyển hướng xe cũng thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn, đã vi phạm khoản 4 Điều 3; khoản 2 Điều 9; khoản 3 Điều 15 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp và là lỗi vô ý.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn.

[6] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động tới chủ xe ô tô và người quản lý xe ô tô bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình các bị hại; đại diện gia đình các bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ bị cáo được tặng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, mẹ đẻ bị cáo được tặng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; trong vụ án này, bị hại ông Vi Văn C cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 (03 tình tiết) Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, trong khi vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình; vợ bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định; bị cáo lại đang nuôi dưỡng mẹ già đã ngoài 70 tuổi và nuôi con nhỏ sinh năm 2021. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về nghĩa vụ dân sự: Đại diện gia đình các bị hại đã được bị cáo, chủ xe ô tô và người quản lý xe ô tô bồi thường tổng số tiền 150.000.000 đồng (mỗi gia đình bị hại được bồi thường số tiền 75.000.000 đồng, bao gồm các khoản: Tiền mai táng phí; bồi thường tổn thất tinh thần, ...); đại diện hợp pháp của các bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và cam kết không yêu cầu gì thêm về dân sự. Hội đồng xét xử thấy rằng ý chí thỏa thuận của các bên liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên cần ghi nhận sự tự nguyện theo quy định của Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự.

[13] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D, ông Bùi Ngọc N cũng tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường; không yêu cầu bị cáo và các bên liên quan phải sửa chữa, bồi thường thiệt hại đối với hư hỏng của xe ô tô nên không xem xét giải quyết.

[14] Về xử lý vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 12B-002.60 và giấy tờ xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị D; trả lại xe mô tô biển số 12D1-095.56 và giấy tờ xe cho anh Vi Văn Đ1 - là đại diện hợp pháp của ông Vi Văn C và là đại diện theo ủy quyền của bà Hứa Thị P, anh Vi Văn Đ là phù hợp quy định của pháp luật. Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Hà Mạnh H, do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[15] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo

quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường do đã thi hành xong trước khi xét xử.

[16] Đối với ông Vi Văn C là người điều khiển xe mô tô biển số 12D1-095.56 chở bà Hứa Thị T ngồi phía sau, khi chuyển hướng xe đã thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe mà trong máu có nồng độ cồn nên đã vi phạm quy định của Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, tuy nhiên ông Vi Văn C đã tử vong nên không xem xét xử lý.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2025 đến ngày 15/01/2026 (98 ngày).

3. Về nghĩa vụ dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo, chủ xe ô tô, người quản lý xe ô tô và đại diện hợp pháp của các bị hại về việc bị cáo Hà Mạnh H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp của các bị hại tổng

số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) (trong đó, bồi thường cho gia đình mỗi bị hại Vi Văn C và Hứa Thị T số tiền 75.000.000 đồng). Xác nhận đã thi hành xong theo Biên bản giao nhận tiền thỏa thuận hỗ trợ thiệt hại lập ngày 27/10/2025.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng D, số 190138000572 mang tên Hà Mạnh H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 07/9/2022.

5. Về án phí: Bị cáo Hà Mạnh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Đạt